

# LỊCH GIẢNG DẠY TỪ NGÀY 12 ĐẾN NGÀY 18 THÁNG 9 NĂM 2022

Khóa 2021-2023

Tuần 07

| Thứ/ngày      | Sáng   |   |       |          |   |       | Sáng + Chiều |   |      |            |   |       |
|---------------|--------|---|-------|----------|---|-------|--------------|---|------|------------|---|-------|
|               | K42    |   |       | CNTY K18 |   |       | TT- BVTV K7  |   |      | TC CNTY K8 |   |       |
|               | MH     | T | GV    | MH       | T | GV    | MH           | T | GV   | MH         | T | GV    |
| Thứ 2<br>12/9 | KT Máy | 5 | Đ. Hà | PTBTBD   | 5 | Dưỡng |              |   |      |            |   |       |
| Thứ 3<br>13/9 | PTTCDN | 5 | Hoa   | KNSS     | 5 | Hương |              |   |      |            |   |       |
| Thứ 4<br>14/9 | KT Máy | 5 | Đ. Hà | PTBTBD   | 5 | Dưỡng |              |   |      |            |   |       |
| Thứ 5<br>15/9 | KT Máy | 5 | Đ. Hà | KNSS     | 5 | Hương |              |   |      |            |   |       |
| Thứ 6<br>16/9 | PTTCDN | 5 | Hoa   | PTBTBD   | 5 | Dưỡng |              |   |      |            |   |       |
| Thứ 7<br>17/9 |        |   |       |          |   |       | Cây ăn quả   | 4 | Thoa | KNSS       | 4 | Hương |
|               |        |   |       |          |   |       | Cây ăn quả   | 4 | Thoa | KNSS       | 4 | Hương |
| CN<br>18/9    |        |   |       |          |   |       | Cây ăn quả   | 4 | Thoa | KNSS       | 4 | Hương |
|               |        |   |       |          |   |       | Cây ăn quả   | 4 | Thoa | KNSS       | 2 | Hương |

KT K42

TCDN

60

KT2

75

PTTCDN

17

LKT

13

KTM

CNTY K18

PTBCL

135

Luật TY

30

PTBCM

65

KNSS

5

PTBTBD

TT- BVTV K7

Bệnh cây ĐC

64

Cây công nghiệp

90

Côn trùng đại cương

60

Phương pháp thí nghiệm

30

Cây ăn quả

34

TC CNTY K8

Giống&KTTG

90

Luật TY

60

DD&TẢ

20

Kiểm nghiệm súc sản

16

PHÒNG ĐÀO TẠO

*(Signature)*

Nguyễn Thị Dung

Ninh Bình, ngày 09 tháng 9 năm 2022

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thu Hiền